

THE PARTY'S LEADERSHIP ON DEVELOPMENT OF COLLECTIVE ECONOMY (2011 - 2021) - POLICIES AND RESULTS

Le Van Cong

Political Academy - Ministry of National Defense

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	10/7/2023	Collective economy is an important component of the economy, along with the state economy, collective economy is increasingly becoming a solid foundation of the national economy. The development of the collective economy is a major and consistent policy of the Communist Party of Vietnam in the socialist revolution. During the period from 2011 to 2021, the Party and the State continued to pay attention to and provide leadership and guidance for the consolidation and development of the collective economy. By using historical and logical methods, combined with synthesis, statistics, and comparison, this article systematized and highlighted the Party's policy on the development of the collective economy from 2011 to 2021. Research result clarified achievements and limitations in collective economic development. At the same time, some solutions have been proposed to promote collective economic development in the coming time.
Revised:	19/9/2023	
Published:	19/9/2023	
KEYWORDS		
Collective economy		
Cooperative		
The Communist Party of Vietnam		
Policies		
Result		

ĐẢNG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ (2011 - 2021) - CHỦ TRƯỞNG VÀ KẾT QUẢ

Lê Văn Công

Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	10/7/2023	Kinh tế tập thể là thành phần kinh tế có vị trí, vai trò quan trọng; cùng với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Phát triển kinh tế tập thể là chủ trương lớn và nhất quán của Đảng trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Giai đoạn 2011 - 2021, kinh tế tập thể tiếp tục được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo củng cố và phát triển. Bằng phương pháp lịch sử và phương pháp logic, kết hợp với phương pháp tổng hợp, thống kê, so sánh, bài viết đã hệ thống hoá, làm nổi bật chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể từ năm 2011 đến năm 2021. Kết quả nghiên cứu đã làm rõ những thành tựu, hạn chế trong phát triển kinh tế tập thể; đồng thời, đưa ra một số giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể trong thời gian tới.
Ngày hoàn thiện:	19/9/2023	
Ngày đăng:	19/9/2023	
TỪ KHÓA		
Kinh tế tập thể		
Hợp tác xã		
Đảng Cộng sản Việt Nam		
Chủ trương		
Kết quả		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.8302>

Email: levanconghatinh@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Kinh tế tập thể ở nước ta tồn tại dưới nhiều hình thức như: tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, trong đó hợp tác xã là nòng cốt, dựa trên sở hữu của các thành viên và sở hữu tập thể, liên kết, hợp tác rộng rãi những người lao động, hộ sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Kinh tế tập thể lấy lợi ích kinh tế là trọng tâm, bao gồm lợi ích của thành viên, tập thể và Nhà nước; đồng thời, coi trọng lợi ích chính trị, văn hoá, xã hội trên địa bàn. Phát triển kinh tế tập thể là xu thế tất yếu trong bối cảnh hội nhập quốc tế, phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xuất phát từ nhu cầu thiết thực bảo vệ lợi ích và tạo điều kiện cho thành viên sản xuất, kinh doanh hiệu quả và phát triển bền vững. Nhận thức rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tập thể, từ năm 2011 đến năm 2021, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách và chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể ở nước ta, nhờ đó, kinh tế tập thể tiếp tục được củng cố và phát triển, đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần vào sự phát triển chung của nền kinh tế.

Trong thời gian qua, nghiên cứu về phát triển kinh tế tập thể ở nước ta đã có một số công trình tiêu biểu. Tác giả Lê Bảo [1] đã đánh giá thành tựu, hạn chế và đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh phát triển hợp tác xã trong thời gian tới: thứ nhất, tập trung phân loại, xử lý các tồn đọng của các hợp tác xã; thứ hai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã; thứ ba, các hợp tác xã cần xây dựng chiến lược phát triển phù hợp, mở rộng các hoạt động sản xuất, kinh doanh; thứ tư, Nhà nước cần ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ các hợp tác xã phát triển. Tác giả Đặng Đình Thanh [2] đã làm rõ một số vấn đề lý luận cơ bản về kinh tế tập thể, hợp tác xã; quan điểm của Đảng về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong thời kỳ đổi mới; đánh giá, chỉ rõ những thành tựu, hạn chế và đề xuất một số giải pháp chủ yếu đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tác giả Đào Ngọc Báu [3] đã chỉ ra nhiều nội dung tiến bộ, phù hợp và một số hạn chế, bất cập của Luật Hợp tác xã năm 2012, ảnh hưởng đến sự phát triển của khu vực kinh tế tập thể; từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể trong những năm tiếp theo. Theo tác giả Nguyễn Văn Thạo, Bùi Thị Lý [4], sau 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, khu vực kinh tế tập thể đã có những chuyển biến quan trọng. Tuy nhiên, quá trình này cũng bộc lộ một số hạn chế cả về lý luận và thực tiễn, cần được tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, chỉnh sửa để kinh tế tập thể phát triển trong thời gian tới. Tác giả Trần Thị Thái [5], từ năm 1955 đến năm 1921, mô hình hợp tác xã nông nghiệp ở Việt Nam luôn được đổi mới để thích ứng với tình hình đất nước. Đặc biệt, từ khi có Luật Hợp tác xã 2003, Luật Hợp tác xã 2012, các hợp tác xã nông nghiệp phát triển cả về số lượng và chất lượng, góp phần xoá đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân. Tác giả Hoàng Thị Thúy [6] khẳng định: Kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã là một trong hai thành phần kinh tế chủ yếu của chủ nghĩa xã hội. Phát triển kinh tế tập thể là chủ trương đúng đắn, nhất quán, xuyên suốt, được đề cập trong các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, trên cơ sở kế thừa và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về hợp tác xã.

Như vậy, các công trình nghiên cứu đã đề cập đến vị trí, vai trò, khái quát chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể trong thời kỳ đổi mới. Một số công trình đã đánh giá thực trạng, rút ra kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp thúc đẩy kinh tế tập thể phát triển trong thời gian tới. Tuy nhiên, chưa có một công trình nào nghiên cứu chủ trương của Đảng và kết quả phát triển kinh tế tập thể từ 2011 đến 2021. Do đó, bài viết sẽ làm rõ chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể từ 2011 đến 2021; đánh giá, làm rõ những kết quả đạt được và đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể trong thời gian tới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic để làm rõ chủ trương và kết quả của Đảng trong lãnh đạo phát triển kinh tế tập thể từ năm 2011 đến năm 2021. Ngoài ra, tác giả còn sử dụng phương pháp tổng hợp, thống kê, so sánh để thấy được chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể, làm rõ kết quả đạt được trong thực hiện chủ trương đó.

3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1. Chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể (2011 - 2021)

Giai đoạn 2011 - 2021, trên cơ sở kế thừa lý luận về kinh tế tập thể, hợp tác xã của Đảng đã được xác lập trong các giai đoạn trước, nhất là Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 18/3/2002, của Hội nghị Trung ương 5 khóa IX “Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”; đồng thời, nhằm đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, khắc phục những hạn chế, yếu kém của khu vực kinh tế tập thể giai đoạn trước đó, Đảng tiếp tục ban hành nhiều chủ trương, gồm quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế tập thể. Chủ trương phát triển kinh tế tập thể được thể hiện thông qua các nghị quyết, kết luận của Đảng: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI (01/2011); Kết luận số 56-KL/TW, ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (01/2016); Kết luận số 70-KL/TW, ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể” và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (01/2021).

Quan điểm chỉ đạo:

Một là, đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức đa dạng, mà nòng cốt là hợp tác xã, đưa kinh tế tập thể thực sự là thành phần kinh tế quan trọng, góp phần cùng với kinh tế nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân [7, tr. 208].

Hai là, phát triển kinh tế tập thể phải gắn với tái cơ cấu nền kinh tế đất nước, chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu quốc gia khác.

Ba là, đánh giá hiệu quả kinh tế tập thể phải toàn diện cả về kinh tế, chính trị, xã hội và an ninh, quốc phòng của đất nước, cả về hiệu quả của tổ chức kinh tế tập thể và lợi ích của các thành viên.

Bốn là, phát triển kinh tế tập thể là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, đồng thời cũng là sự nghiệp hết sức khó khăn đòi hỏi phải kiên trì, xuất phát từ nhu cầu thực tế, phù hợp với đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội của từng vùng, miền, địa phương, tránh hình thức, gò ép hoặc buông lỏng.

Mục tiêu phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2011 - 2021: Đưa kinh tế tập thể thoát khỏi những yếu kém, tốc độ tăng trưởng ngày càng cao, thực sự là thành phần kinh tế quan trọng, góp phần cùng với kinh tế nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân, bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị ở cơ sở và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước [8, tr. 685].

Nhiệm vụ, giải pháp:

Một là, thống nhất và nâng cao nhận thức về bản chất, vai trò của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Hai là, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên trong phát triển kinh tế tập thể.

Ba là, tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2012, tổng kết tình hình phát triển các hợp tác xã và thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012.

Bốn là, khẩn trương hoàn thiện hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho việc ra đời, phát triển các loại hình kinh tế tập thể. Tạo điều kiện phát triển các trang trại ở nông thôn và hình thành các hợp tác xã của các trang trại.

Năm là, tăng cường vai trò, trách nhiệm của tổ chức Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân, hội, hiệp hội trong phát triển kinh tế tập thể [8, tr. 688].

Trên cơ sở chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể, Quốc hội đã ban hành Luật Hợp tác xã năm 2012. Cùng với đó, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách như: chính sách cán bộ và nguồn nhân lực; chính sách đất đai; chính sách khoa học công nghệ; chính sách tài chính tín dụng; chính sách hỗ trợ tiếp thị và mở rộng thị trường; chính sách đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng... để triển khai thực hiện, góp phần hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy khu vực kinh tế tập thể ngày càng phát triển.

3.2. Kết quả tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể (2011 - 2021)

Giai đoạn 2011 - 2021, nhờ có chủ trương và sự chỉ đạo thực hiện đúng đắn của Đảng, sự quan tâm vào cuộc của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, cấp ủy, chính quyền địa phương và sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của các tổ chức kinh tế tập thể, khu vực kinh tế tập thể nước ta đã đạt được một số kết quả quan trọng.

Một là, nhận thức về phát triển kinh tế tập thể, mà trọng tâm là hợp tác xã trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân được nâng lên. Trên cơ sở các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về phát triển kinh tế tập thể. Thông qua công tác tuyên truyền, nhận thức cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về bản chất, vị trí, vai trò, giá trị tốt đẹp của kinh tế tập thể ngày càng được nâng lên; góp phần thống nhất nhận thức, tạo tâm lý xã hội thuận lợi, thúc đẩy khu vực kinh tế tập thể ngày càng phát triển.

Hai là, hệ thống chính sách, pháp luật về kinh tế tập thể được quan tâm xây dựng và hoàn thiện phù hợp với từng giai đoạn phát triển. Thực hiện chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành cơ chế, chính sách, pháp luật hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy thành phần kinh tế tập thể phát triển. Trong giai đoạn 2011 - 2021, Luật Hợp tác xã năm 2012 được Quốc hội thông qua và triển khai trong thực tiễn. Nhiều chính sách hỗ trợ, thúc đẩy khu vực phát triển kinh tế tập thể được ban hành như: chính sách cán bộ và nguồn nhân lực; chính sách đất đai và một số chính sách khác. Ngoài ra, bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể được thiết lập, củng cố từ Trung ương đến địa phương, tạo thuận lợi trong chỉ đạo, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể.

Ba là, khu vực kinh tế tập thể có bước phát triển mới về số lượng và chất lượng, cơ bản đã khắc phục được tình trạng yếu kém kéo dài, góp phần xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh, an ninh trật tự, an toàn xã hội, từng bước khẳng định vị trí, vai trò quan trọng trong nền kinh tế quốc dân. Giai đoạn 2011 - 2021, các hợp tác xã kiểu cũ đã cơ bản hoàn thành việc chuyển đổi sang mô hình kiểu mới theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Số lượng, chất lượng các tổ chức kinh tế tập thể được tăng lên, hoạt động đa dạng trên nhiều lĩnh vực của nền kinh tế. Cụ thể: về tổ hợp tác: đến cuối năm 2021, cả nước có 69.294 tổ hợp tác, thu hút 1.096.700 thành viên tham gia, doanh thu bình quân 1 tổ hợp tác là 294.85 triệu đồng/năm. Về hợp tác xã, toàn quốc có 27.342 hợp tác xã, trong đó số hợp tác xã thành lập mới giai đoạn 2011 - 2021 là 26.170 hợp tác xã, bình quân mỗi năm thành lập 2.617 hợp tác xã. Doanh thu bình quân 1 hợp tác xã đạt 2.657 triệu đồng/năm. Số lượng hợp tác xã làm ăn có hiệu quả chiếm khoảng 52% trong tổng số hợp tác xã. Về liên hiệp hợp tác xã, cả nước có khoảng 103 liên hiệp hợp tác xã, tăng thêm 59 liên hiệp hợp tác xã so với năm 2011 (tăng 57,2%). Liên hiệp hợp tác xã thu hút 668 hợp tác xã thành viên, tạo việc làm cho 17.928 người lao động, với thu nhập bình quân khoảng 60 - 80 triệu đồng/năm. Doanh thu bình quân 1 liên hiệp hợp tác xã là 1,5 tỷ đồng, lãi bình quân 1 liên hiệp hợp tác xã là 128 triệu đồng/năm [9, tr.241-242]. Những kết quả nổi bật trên xuất phát từ các nguyên nhân: Đảng, Nhà nước có chủ trương, chính sách đúng đắn trong phát triển kinh tế tập thể; các địa phương, bộ, ngành Trung ương đã quan tâm hơn đến chỉ đạo và tổ chức triển khai chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể. Một số tổ chức kinh tế tập thể đã biết phát huy nội lực, tranh thủ các điều kiện để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện chủ trương về phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2011 - 2021 vẫn còn những hạn chế:

Thứ nhất, việc đổi mới và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể còn nhiều khó khăn. Tốc độ tăng trưởng, tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tập thể vào GDP còn thấp và có xu hướng giảm, từ 3,32% năm 2010 xuống còn 2,4% năm 2020. Đóng góp của khu vực kinh tế tập thể vào GDP của cả nước giảm từ 3,99% năm 2010 xuống còn 3,62% năm 2021 [9, tr.73].

Thứ hai, số lượng hợp tác xã tuy tăng, nhưng số lượng thành viên bình quân trong hợp tác xã có xu hướng giảm; không ít thành viên tham gia hoạt động của hợp tác xã còn hình thức, chưa

thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ trong hợp tác xã. Năng lực nội tại của hợp tác xã còn yếu, hiệu quả hoạt động chưa cao, mô hình tổ chức lỏng lẻo, chưa phù hợp, trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã còn hạn chế. Hợp tác xã phát triển không đồng đều giữa các địa phương, vùng, miền, giữa khu vực nông nghiệp và phi nông nghiệp.

Thứ ba, phần lớn hợp tác xã, tổ hợp tác có quy mô nhỏ, vốn ít, phạm vi hoạt động hẹp, năng lực cạnh tranh, lợi ích mang lại cho thành viên thấp; tính liên kết trong nội bộ hợp tác xã còn yếu; vấn đề nợ của hợp tác xã, tình trạng chiếm dụng vốn chưa được xử lý dứt điểm. Các hoạt động liên doanh, liên kết giữa các hợp tác xã và giữa hợp tác xã với các tổ chức kinh tế khác chưa phổ biến. Số lượng liên hiệp hợp tác xã ít; tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác thiếu ổn định; nhiều hợp tác xã chuyển đổi, tổ chức lại mang tính hình thức, chưa thực sự chuyển biến về chất.

Nguyên nhân những hạn chế trên đó là: Nhận thức của nhiều cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về bản chất, vị trí, vai trò của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa đầy đủ, thiếu thống nhất, còn bị chi phối, ảnh hưởng bởi định kiến về mô hình hợp tác xã thời kỳ bao cấp. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của nhiều cấp ủy đảng, chính quyền còn hình thức, chưa thực sự quan tâm, thiếu quyết liệt. Việc tổng kết lý luận và thực tiễn về kinh tế tập thể, hợp tác xã chưa kịp thời; khung khổ pháp lý trong đó có Luật Hợp tác xã còn nhiều vướng mắc, bất cập, chậm được sửa đổi, bổ sung. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho kinh tế tập thể tuy nhiều nhưng dàn trải, phân tán, chủ yếu là lồng ghép, thiếu tập trung, chưa thống nhất, thiếu nguồn lực hoặc không khả thi. Bên cạnh đó, công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể thiếu thống nhất, một số nơi buông lỏng hoặc can thiệp quá sâu. Bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể chưa được kiện toàn, còn nhiều bất cập, không thống nhất, thiếu chặt chẽ, phân tán, chưa hiệu quả. Ngoài ra, đội ngũ cán bộ hợp tác xã còn yếu, chưa được đào tạo chuyên sâu; một số hợp tác xã chưa tuân thủ nguyên tắc hoạt động theo quy định của pháp luật; thành viên hợp tác xã vẫn còn tâm lý ỷ lại, dựa dẫm hoặc trông chờ hỗ trợ của Nhà nước đã ảnh hưởng đến kết quả thực hiện chủ trương của Đảng phát triển kinh tế tập thể.

3.3. Một số giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể trong thời gian tới

Một là, tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về phát triển kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Đây là giải pháp đầu tiên, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế tập thể. Bởi vì, có nhận thức đúng về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển kinh tế tập thể thì mới đề ra chủ trương phù hợp và tổ chức thực hiện hiệu quả, thúc đẩy kinh tế tập thể ngày càng phát triển. Mặt khác, trong tâm lý của một bộ phận nhân dân vẫn còn định kiến, mặc cảm về mô hình hợp tác xã trước đây. Vì vậy, trong thời gian tới, cần tăng công tác tuyên truyền, thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò, yêu cầu phát triển của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập sâu rộng quốc tế. Chú trọng đổi mới, đa dạng hoá nội dung, hình thức tuyên truyền; phát huy thế mạnh của báo chí, truyền thông, mạng xã hội để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về phát triển kinh tế tập thể.

Hai là, tiếp tục sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ kinh tế tập thể phát triển.

Đây là giải pháp cấp thiết, phải tiến hành thường xuyên, liên tục để phù hợp với tình hình thực tiễn. Tập trung sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về kinh tế tập thể như: Luật Hợp tác xã năm 2012, các quy định về các loại hình tổ chức kinh tế tập thể, tổ chức đại diện; quy định về hợp tác xã, phát triển thành viên, về nâng cao khả năng huy động vốn, tăng tích lũy vốn và tài sản chung; quy định về phát triển doanh nghiệp trong tổ chức kinh tế tập thể. Có chính sách hỗ trợ, thu hút nguồn lực, ứng dụng khoa học - công nghệ, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, nông nghiệp hữu cơ, thích ứng biến đổi khí hậu, chuyển đổi số, mở rộng thị trường cho kinh tế tập thể, bảo đảm thống nhất, đồng bộ.

Ba là, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể.

Đây là giải pháp có ý nghĩa quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể. Để thực hiện tốt giải pháp này, trước hết, phải khẩn trương kiện

toàn bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể từ Trung ương đến địa phương. Bên cạnh đó, coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo chuyên sâu về kinh tế tập thể, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về kinh tế tập thể phát triển lành mạnh, đúng định hướng. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

Bốn là, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đối với phát triển kinh tế tập thể.

Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong tuyên truyền, vận động đề hội viên, đoàn viên và nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình kinh tế tập thể. Đối với các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn, có các tổ chức đoàn thể đang hoạt động, cần quan tâm xây dựng và phát huy vai trò các đoàn thể cùng hội đồng quản trị, ban giám đốc, xây dựng tổ chức kinh tế tập thể phát triển vững mạnh. Củng cố, tăng cường hoạt động của hệ thống Liên minh hợp tác xã và các tổ chức đại diện. Phát huy vai trò của Liên minh Hợp tác xã trong đại diện bảo vệ quyền lợi, hỗ trợ, giúp đỡ các tổ chức kinh tế tập thể phát triển.

4. Kết luận

Giai đoạn 2011 - 2021, khu vực kinh tế tập thể được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Kinh tế tập thể đã thoát khỏi tình trạng yếu kém kéo dài, từng bước vươn lên phát triển mạnh mẽ trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, có đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung của đất nước sau hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước. Tuy nhiên, bên cạnh đó, đổi mới, phát triển kinh tế tập thể còn nhiều hạn chế, yếu kém, cần khắc phục trong giai đoạn mới, để kinh tế tập thể thực sự là một thành phần kinh tế quan trọng, cùng với kinh tế nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] B. Le, "The real situation and solutions to development of co-operative in Vietnam," *Economic Science Journal*, vol. 4, no. 08, pp. 1-9, 2014.
- [2] D. T. Dang, "Development of cooperatives in contemporary Vietnam," *Journal of Theoretical Education*, no. 291, pp. 68-74, 2019.
- [3] N. B. Dao, "Evaluating the implementation of the Law on Cooperatives 2012 and the development of the collective economy in Vietnam," *Journal of Scientific Information of Politics*, vol. 4, no. 21, pp. 71-76, 2020.
- [4] N. T. Nguyen, T. L. Bui, "Theory and practical issues raised over 20 years of implementing the Vietnamese Communist Party's 5th Central Resolution, 9th Session on the collective economy," *Journal of Economics and Management*, no. 43, pp. 3-8, 2022.
- [5] T. T. Tran, "Renovation of agricultural co-operative model (1955 - 2021)," *Journal of Party History*, no. 1, pp. 21-27, 2022.
- [6] T. T. Hoang, "The Ho Chi Minh's thought about co-operatives and application of Communist Party of Vietnam in 35 years of renovation (1986 - 2021)," *Journal of Party History*, no. 1, pp. 53-57, 2023.
- [7] Communist Party of Vietnam, *Document of the 11th National Congress of Communist Party of Vietnam*. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [8] Communist Party of Vietnam, *Resolutions of the Party Central Committee 2011 – 2015*. National Political Publishing House, Hanoi, 2016.
- [9] The Steering Committee for Innovation and Development of the Collective Economy and Cooperatives, *Documentation of the National Conference to Summarize 20 Years of Implementing the 5th Central Resolution of the 9th Tenure on Continuing Innovation, Development, and Enhancing the Efficiency of the Collective Economy*, Hanoi, 2021.